



THE **MORNING** NEWS

BẢN TIN SÁNG 03/09/2025

DUY TRÌ SỰ PHÂN HÓA

Điểm nhấn thị trường & Chiến lược giao dịch

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- Chỉ số VNINDEX đã ghi nhận diễn biến tăng điểm với mức đóng cửa 1.682,21 điểm, giá trị giao dịch đạt 44.970 tỷ đồng.
- Chỉ số VN30 ghi nhận diễn biến tương tự với mức tăng 0,22%, với diễn biến tăng được ghi nhận ở các cổ phiếu VPB, MBB, HDB.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 3.616,77 tỷ đồng tập trung chủ yếu MBB, HPG, FPT.
- Khối tự doanh bán ròng với giá trị 667,30 tỷ đồng tập trung chủ yếu ở MWG, VIX, GMD.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- **Nhà đầu tư cân nhắc duy trì tỷ trọng ở quanh ngưỡng 60 -70% danh mục, theo dõi diễn biến trong phiên để có hành động phù hợp.**
- Đối với trường hợp thị trường tiếp tục duy trì xu hướng đi ngang quanh vùng 1.650 - 1.695, **nhà đầu tư duy trì tỷ trọng ở mức 60 - 70% danh mục như đã đề cập bên trên**, ưu tiên danh mục tập trung vào các mã vẫn có điểm mua an toàn, vùng định giá hợp lý và cần cân nhắc thực hiện cơ cấu các mã đã có dấu hiệu rủi ro do hiện tại thị trường đã xuất hiện dấu hiệu tăng phân hóa giữa các cổ phiếu.
- Đối với trường hợp thị trường gặp áp lực bán gia tăng và chỉ số để mất vùng 1.650 điểm, **nhà đầu tư có thể cân nhắc hạ nhẹ tỷ trọng về ngưỡng 50 -60% cổ phiếu, ưu tiên tập trung cơ cấu đối với các cổ phiếu đã ở vùng định giá cao, cận biên tăng**, cần tái tích lũy trở lại trong ngắn hạn nhằm quản trị rủi ro danh mục, có thể cân nhắc mua bán với tỷ lệ bán 2, mua 1, tập trung vào các cổ phiếu vẫn đang còn dư địa tăng giá trong giai đoạn tới.

CHÚ Ý QUAN SÁT: BVB, DGC, FPT, EIB, ACB, Nhóm Bất động sản (SCR), Nhóm Chứng khoán (HCM)

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐANG CÓ HIỆU LỰC

Mã khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Khuyến nghị	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ (CHẠM thì nđt chủ động cắt)	Tỷ suất đang sinh lời
HPG	15/04/2025	Mua	20.000 – 20.300	31.000	19.000	37,2% - 39,3%
VPB	13/06/2025	Mua	18.000 – 19.000	31.000	16.500	91,1% - 101,7%
VCB	14/08/2025	Mua	63.300 – 64.000	72.500	60.000	9,5% - 10,6%
HDC	15/07/2025	Mua	27.500 – 27.700	40.000	25.000	32,1% - 33,1%
HDG	15/07/2025	Mua	25.500 – 25.700	36.000	24.000	26,7% - 27,6%
YEG	24/07/2025	Mua	13.700 - 14.000	17.000	12.000	2,9% - 5,1%
VCG	24/07/2025	Mua	23.500 – 24.000	30.000	22.000	7,5% - 9,8%
PDR	07/08/2025	Mua	19.700 – 19.900	28.000	18.000	27,9% - 29,2%
HHV	07/08/2025	Mua	13.600 – 13.800	17.500	12.000	8,7% - 10,3%
KDH	08/08/2025	Mua	31.000 - 31.200	38.000	28.000	19,4% - 20,2%
VPI	13/08/2025	Mua	52.000 - 52.500	58.500	50.000	11% - 12,1%
C4G	18/08/2025	Mua	9.800 - 10.000	12.000	8.800	-6% - -4,1%
IDC	15/08/2025	Mua	43.000 - 44.000	48.500	40.000	0,5% - 2,8%
DGW	15/08/2025	Mua	45.000 - 46.300	51.300	42.000	-8,3% - -5,7%
FPT	12/08/2025	Mua	107.000 - 108.000	124.000	103.000	-2,8% - -1,9%
DBC	11/08/2025	Mua	31.300 - 31.600	40.000	25.000	-9,5% - -8,6%
PVD	19/08/2025	Mua	23.000 - 23.200	28.000	22.000	-6,5% - -5,7%
PVS	19/08/2025	Mua	37.500 - 37.700	45.000	30.000	-9% - -8,5%
NLG	19/08/2025	Mua	45.600 - 45.800	55.000	40.000	-2,8% - -2,4%
MSN	28/08/2025	Mua	82.000 - 82.600	100.000	76.000	1,2% - 2%

Quốc tế

- Phố Wall ghi nhận diễn biến giảm điểm trong phiên giao dịch 02/09. Chỉ số Dow Jones giảm 249,07 điểm (0,55%), chỉ số NASDAQ giảm 175,92 điểm (0,82%) và chỉ số S&P 500 giảm 44,72 điểm (0,69%).
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến phân hóa trong ngày giao dịch 02/09. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 79,65 điểm (0,87%), CAC 40 (Pháp) giảm 53,65 điểm (0,7%) và DAX (Đức) giảm 550,00 điểm (2,29%).
- Chứng khoán thế giới giảm điểm trong phiên 2/9, khi giới đầu tư đổ xô vào các tài sản trú ẩn an toàn do một loạt yếu tố gây lo ngại thị trường.
- Theo thành viên hội đồng quản trị của Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB), Isabel Schnabel, việc hạn chế quyền độc lập của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) có thể gây tác dụng ngược, làm tăng chi phí vay vốn và gây rối loạn hệ thống tài chính toàn cầu.
- Tổng thống Trump dự kiến sẽ áp mức thuế nhập khẩu cao đối với dược phẩm, nhóm hàng hóa lâu nay vốn gần như được miễn thuế trong các cuộc chiến thương mại.

Trong nước

- Tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện cắt giảm 35% thời gian xử lý thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, góp phần cải cách hành chính và hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn trong đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân.
- UBND tỉnh Lào Cai vừa ban hành Quyết định số 871/QĐ-UBND phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp, với tổng số 13 dự án tại nhiều địa phương của tỉnh Yên Bái.

Doanh nghiệp

-  BIG: Mở công ty BIG HOTEL, tham vọng trở thành chuỗi khách sạn công nghệ quốc tế
-  NVL: Kiểm toán lưu ý về khả năng hoạt động liên tục, Novaland bán 7 tài sản thu về hơn 13.500 tỷ đồng
-  DRC: Vượt qua sóng gió, tự tin bước vào giai đoạn phát triển mới
-  HVN: Lợi nhuận Vietnam Airlines tăng mạnh nửa đầu năm 2025
-  LDG: Bị nghi ngờ khả năng hoạt động liên tục

-  POW: PV Power tổ chức ĐHĐCĐ bất thường
-  OCB: Lên kế hoạch mua lại 3.900 tỷ đồng trái phiếu trước hạn
-  TMS: 'Ông lớn' vận tải Transimex bị phạt, truy thu thuế gần 439 triệu đồng
-  KSV: Vimico hưởng lợi từ giá vàng tăng cao
-  LTG: Lộc Trời tiếp tục xin hoãn công bố báo cáo tài chính bán niên

BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ DXY VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



Nguồn: TradingView, VietinBank Securities

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU MỸ 10 NĂM VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



Nguồn: TradingView, VietinBank Securities

CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	0	-1,67	-1,67
Fubon FTSE Vietnam ETF	0	0	-1,09	-34,44	-215,02	-196,14
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	-36,85	-36,85	-63,76	-37,47
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	-4,75	-4,75
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	0	0	0
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF	0	0	0	-2,7	-2,7	-2,7
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	0	0
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0	0	0	0	0
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	0	0	0	0
KIM Growth VN30 ETF	0	0	0	0	0	0
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	0	-0,72	0,07	-10,31	-10,31
SSIAM VN30 ETF	0	-0,9	-11,85	-19,11	-83,36	-83,68
SSIAM VNX50 ETF	0	0	0	0	5,2	5,42
SSIAM VNFIN LEAD ETF	0	0	0	0	0	0
DCVFMVN Diamond ETF	0	0	1,34	8,2	40,85	42,24
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	0,05	0,05	-1,67	-1,67
VanEck Vietnam ETF	0	0	0	1,23	1,74	1,74

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
DSE	33.850	2.880.172	6,95%
JVC	5.540	1.955.554	6,95%
AGR	19.250	6.486.434	6,94%
BCG	3.860	11.269.100	6,93%
VND	26.350	76.117.143	6,90%
HSL	14.750	3.147.296	6,88%
SRC	34.200	4.323	6,88%
DTT	21.100	400	6,84%
PLP	5.490	568.398	6,81%
ORS	16.500	20.501.295	6,80%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
PIA	29.700	700	10,00%
HKT	11.100	1.110	9,90%
PSI	10.100	3.295.022	9,78%
NAP	13.600	100	9,68%
SDA	3.400	510.821	9,68%
WSS	8.300	235.602	9,21%
L40	34.500	374.248	7,81%
SHS	29.200	44.590.842	6,96%
VE1	3.500	13.305	6,06%
VLA	10.500	115	6,06%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
STG	36.950	4.400	-6,93%
COM	30.300	1.130	-5,31%
TNT	8.400	462.256	-5,19%
HNA	23.800	17.107	-3,84%
TEG	6.040	183.198	-3,82%
VSC	30.000	11.188.322	-3,69%
LIX	34.850	214.599	-3,19%
DBT	12.200	12.865	-3,17%
GMH	8.240	303	-3,06%
ANV	27.150	3.019.889	-3,04%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HEV	9.300	100	-9,71%
NHC	18.800	100	-9,62%
SEB	44.300	4.700	-9,59%
GLT	17.200	8.600	-9,47%
BPC	12.700	100	-9,29%
VHL	10.400	1.000	-6,31%
STP	8.500	811	-5,56%
WCS	291.000	1.156	-4,78%
HDA	6.000	19.401	-4,76%
KTS	41.500	1.800	-3,94%

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	20/08/2025	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	CP liên quan đầu vào	CP liên quan đầu ra
Oil WTI	USD/bbl.	63,21	1,38%	-6,18%	-12,35%	PVT	GAS, BSR
Oil Brent	USD/bbl.	66,84	1,60%	-2,98%	-11,70%	PVT	GAS, BSR
Thép thanh	CNY/MT	3122	-0,70%	-2,49%			HPG
Nhôm	USD/MT	2574,59	0,60%	-2,10%	3,64%		
Đồng	USd/lb.	451,05	0,49%	-21,04%	4,19%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Than	USD/MT	111,5	0,36%	1,00%	-23,63%		
Đường	USd/lb.	16,57	1,59%	-1,49%	-3,38%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Ngô	USd/bu.	380	0,13%	-5,82%	1,26%		
Gas	USD/MMBtu	2,752	-0,51%	-17,05%	26,69%		
Sữa	USD/cwt	17,41	0,00%	-0,17%	-15,79%	KDC	VNM, QNS
Vàng	USD/t oz.	3388,5	0,89%	-2,23%	27,52%		PNJ
Bạc	USD/t oz.	38,26	1,18%	-3,75%	21,69%		PNJ
Lúa Mỳ	USd/bu.	528,25	1,34%	-6,04%	-13,24%		
Thịt lợn	USd/lb.	89,95	-0,22%	-15,52%	17,74%		
Thép cuộn HRC	CNY/MT	3453	-0,69%	3,26%	10,64%		HPG

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!